

CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04./BC-HĐQT

Cà Mau, ngày 15 tháng 01 năm 2020

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
Năm 2019

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty niêm yết: Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau.
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 204 đường Quang Trung, khóm 3, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.
- Điện thoại: 0290 3836723, Fax: 0290 3836723
- Vốn điều lệ: 155.349.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: CMW

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số 02/NQ- ĐHĐCĐ	28/6/2019	Nghị quyết họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TV HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Hồ Tấn Luật	Chủ tịch HĐQT	15/12/2017	03/03	100%	
2	Trần Hoàng Khện	Thành viên HĐQT	02/02/2016	03/03	100%	
3	Phạm Phước Tài	Thành viên HĐQT	02/02/2016	03/03	100%	
4	Huỳnh Công Tấn	Thành viên HĐQT	02/02/2016	03/03	100%	

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TV HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
5	Phạm Thành Thái Lĩnh	Thành viên HĐQT	28/6/2019	01/03	33,3%	Là TV HĐQT 28/6/2019

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc công ty

HĐQT thường xuyên giám sát Ban Tổng giám đốc việc tổ chức thực hiện Nghị quyết HĐQT, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; yêu cầu Ban Tổng giám đốc báo cáo kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh theo quy định; đề ra giải pháp kịp thời nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT

HĐQT không thành lập các tiểu ban trực thuộc.

4. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số 01/NQ-HĐQT	21/02/2019	NQ v/v thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2019
2	Số 02/NQ-HĐQT	21/02/2019	NQ v/v thông qua Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý và người lao động năm 2019
3	Số 03/NQ-HĐQT	23/4/2019	NQ v/v mở hạn mức tín dụng ngân hàng
4	Số 01/QĐ-HĐQT	05/01/2019	QĐ v/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Lập đề án khai thác nước dưới đất và báo cáo kết quả thăm dò đánh giá trữ lượng của công trình khai thác nước
5	Số 02/QĐ-HĐQT	11/01/2019	QĐ v/v chỉ định đơn vị tư vấn khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật. Công trình: Đầu tư sửa chữa và mở rộng hệ thống cấp nước áp 1, 2, 3 và áp Xóm Lớn Ngoài xã Hàng Vịnh, huyện Năm Căn.
6	Số 03/QĐ-HĐQT	05/6/2019	QĐ v/v phê duyệt Quy trình mua sắm vật tư, thiết bị và công nghệ
7	Số 04/QĐ-HĐQT	19/6/2019	QĐ v/v cử cán bộ tham dự hội thảo tại Châu Âu

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS)

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TV BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Mai Thị Hiền	Trưởng Ban kiểm soát	02/02/2016	02/02	100%	

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TV BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
2	Phan Thị Hà Thanh	Thành viên BKS	02/02/2016	02/02	100%	
3	Văn Hải Lý	Thành viên BKS	15/6/2018	02/02	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và cổ đông

- Giám sát HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý trong việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh; tính hệ thống nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;

- Xem xét tính hợp lý của các văn bản quản lý nội bộ do Công ty ban hành.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

- Tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT và một số cuộc họp của Ban Tổng giám đốc công ty;

- Kiến nghị và đề xuất với HĐQT, Ban Tổng giám đốc để kịp thời xử lý, chấn chỉnh những thiếu sót trong việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; theo dõi việc thực hiện các quyết định xử lý của HĐQT, Ban Tổng giám đốc;

- Tham khảo ý kiến của HĐQT trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có)

- Không có hoạt động khác.

IV. Đào tạo về quản trị công ty

Năm 2019, một số thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành tham gia khóa đào tạo về Hệ thống quản lý thông tin công ty.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Hồ Tấn Luật		Chủ tịch HĐQT	381363964; 19/7/2004; Cà Mau	Khóm 7, phường 5, TP Cà Mau	15/12/2017		
2	Trần Hoàng Khện	007C581007	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	381624172; 08/01/2009; Cà Mau	KV 1, TT Năm Căn, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau	02/02/2016, 17/02/2016		
3	Phạm Phước Tài	007C581056	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc	381491647; 15/8/2006; Cà Mau	Số 52, ấp Bà Điều, xã Lý Văn Lâm, TPCM	02/02/2016, 18/02/2016		
4	Huỳnh Công Tấn	007C581003	Thành viên HĐQT	380940141; 13/11/2013; Cà Mau	Số 214 Ngô Gia Tự, khóm 5, phường 5, TP Cà Mau	02/02/2016		
5	Phạm Thành Thái Lĩnh		Thành viên HĐQT	001082003190; 17/02/2017; Hà Nội	Số 03 ngõ 18 Nguyễn Đình Chiểu, P.Lê Đại Hành, Q.Hai Bà Trưng, Tp.Hà Nội	28/6/2019		
6	Phạm Tấn Phong	007C581022	Phó Tổng giám đốc	381027582; 28/11/2007; Cà Mau	Số 78 Trần Quang Khải, khóm 5, phường 5, TP Cà Mau	12/4/2018		
7	Huỳnh Thiện Trị	007C581025	Kế toán trưởng	380711894; 11/12/2014; Cà Mau	Phường 9, TP Cà Mau	18/02/2016		
8	Mai Thị Hiền	007C581016	Trưởng Ban kiểm soát	381445213; 22/11/2005; Cà Mau	Số 201 Trần Quang Khải, khóm 5, phường 5, TP Cà Mau	02/02/2016		

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
9	Phan Thị Hà Thanh	007C581017	Thành viên BKS	380872247; 26/12/2009; Cà Mau	Số 28 Trần Văn Bình, P5, TP Cà Mau	02/02/2016		
10	Văn Hải Lý		Thành viên BKS	381083673; 22/01/2014; Cà Mau	Số 08/21 Quang Trung, khóm 2, phường 7, TP Cà Mau	15/6/2018		

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Không phát sinh giao dịch

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số nghị quyết/ quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT ... thông qua (nếu có)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát

Không phát sinh giao dịch

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian 03 năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

- Không phát sinh giao dịch.

4.2. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành.

- Không phát sinh giao dịch.

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành.

- Không phát sinh giao dịch.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

TT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Hồ Tấn Luật		Chủ tịch HĐQT	381363964; 19/7/2004; Cà Mau	Khóm 7, phường 5, TP Cà Mau	0	0%	
1.1	UBND tỉnh Cà Mau				Số 02 Hùng Vương, phường 5, Tp Cà Mau	4.441.300	28,59%	ĐDVNN
2	Trần Hoàng Khện		TV HĐQT, Tổng giám đốc	381624172; 08/01/2009; Cà Mau	KV 1, TT Năm Căn, huyện Năm Căn, Cà Mau	0	0%	
2.1	UBND tỉnh Cà Mau				Số 02 Hùng Vương, phường 5, Tp Cà Mau	3.332.200	21,45%	ĐDVNN
3	Phạm Phước Tài	007C581056	TV HĐQT, Phó Tổng giám đốc	381491647; 15/8/2006; Cà Mau	Số 52, ấp Bà Điều, xã Lý Văn Lâm, Tp Cà Mau	0	0%	
3.1	UBND tỉnh Cà Mau				Số 02 Hùng Vương, phường 5, Tp Cà Mau	3.332.200	21,45%	ĐDVNN
4	Huỳnh Công Tấn	007C581003	TV HĐQT	380940141; 13/11/2013; Cà Mau	Số 214 Ngô Gia Tự, K5, P5, TP Cà Mau	500	0,0032%	
4.1	Tên người có liên quan của người nội bộ							
5	Phạm Thành Thái Lĩnh		TV HĐQT	001082003190; 17/02/2017; Hà Nội	Số 03 ngõ 18 Nguyễn Đình Chiểu, P.Lê Đại Hành, Q.Hai Bà Trưng, Tp.Hà Nội	0	0%	

TT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.1	Công ty cổ phần Đầu tư ngành nước DNP			2400813885; 26/4/2017; Sở KH&ĐT Bắc Giang	Thôn Càn, xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang	3.492.700	22,48%	ĐDUQ
6	Phạm Tấn Phong	007C581022	Phó Tổng giám đốc	381027582; 28/11/2007; Cà Mau	Số 78 Trần Quang Khải, K5, P5, TPCM	0	0%	
6.1.	Tên người có liên quan của người nội bộ							
7	Huỳnh Thiện Trị	007C581025	Kế toán trưởng	380711894; 11/12/2014; Cà Mau	Phường 9, TP Cà Mau	0	0%	
7.1	Tên người có liên quan của người nội bộ							
8	Mai Thị Hiền	007C581016	Trưởng BKS	381445213; 22/11/2005; Cà Mau	Số 201 Trần Quang Khải, K5, P5, TP Cà Mau	0	0%	
8.1	Tên người có liên quan của người nội bộ							
9	Phan Thị Hà Thanh	007C58017	TV BKS	380872247; 26/12/2009; Cà Mau	Số 28 Trần Văn Bình, P5, TP Cà Mau	0	0%	
9.1	Tên người có liên quan của người nội bộ							

TT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10	Văn Hải Lý		TV BKS	381083673; 22/01/2014; Cà Mau	Số 08/21 Quang Trung, K2, P7, TPCM	0	0%	
10.1	Tên người có liên quan của người nội bộ							

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Trần Hoàng Khện	NNB	8.300	0,05	0	0	Bán
2	Phạm Phước Tài	NNB	77.000	0,5	0	0	Bán
2.1	<i>Nguyễn Tấn Văn</i>	Cha vợ	3.400	0,022	0	0	Bán
3	Phạm Tấn Phong	NNB	23.800	0,15	0	0	Bán
4	Huỳnh Công Tấn	NNB					
4.1	<i>Huỳnh Hữu Lực</i>	Em ruột	4.000	0,025	0	0	Bán

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác

- Không.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV HĐQT, BKS Cty;
- Lưu VT, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hồ Tấn Luật